TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂY HỒ** **THNH PHỐ H NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **114**/2018/HS-ST
Ngày: 12-9-2018

NHÂN DANH

N□ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân Anh
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Việt Anh
2. Bà Đào Thị Bích Ngọc

- **Thư ký phiên tòa**: Bà Đào Thị Thúy-Thư ký Tòa án nhân dân quận Tây Hồ
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ** tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, THnh phố H Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 134/2018/HSST ngày 27 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2018 đối với:

Bị cáo Lê Thanh H, sinh năm 1974; HKTT: P4 nH N tập thể đường sắt, phường NK, quận B, TPH; Chỗ ở: Lang thang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B và bà Trịnh Đoan Tr; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ 3; Vợ, con: Chưa; Danh chỉ bản số 000000213 do công an quận Tây Hồ lập ngày 20/6/2018; Tiền sự: Không; Tiền án: Có 06 tiền án, trong đó có 01 tiền án chưa được xóa án tích.

Nhân thân: -Bản án số 221/1993/HSST ngày 22/10/1993 Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử 06 tháng tù nH1 cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 12 tháng về tội trộm cắp tài sản của công dân.

- Bản án số 65/1994/HSST ngày 31/3/1994 Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử 09 tháng tù về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân. Tổng hợp hình phạt của bản án số 65/1994/HSST ngày 31/3/1994, buộc bị cáo chấp Hnh hình phạt của hai bản án là 15 tháng tù.

- Bản án số 1003/1995/HSST ngày 18/12/1995 Tòa án nhân dân THnh phố H Nội xử 60 tháng tù về tội trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa và tội trộm cắp tài sản của công dân.

- Bản án số 583/2009/HSST ngày 11/11/2009 Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử 36 tháng tù về tội cướp giật tài sản.

- Bản án số 36/2013/HSST ngày 29/3/2013 Tòa án nhân dân quận Tây Hồ xử 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

- Bản án số 189/2016/HSST ngày 09/12/2016 Tòa án nhân dân quận Tây Hồ xử 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 06/9/2017. Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 12/6/2018. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 công an THnh phố H Nội, có mặt.

Người bị hại: **Chị Dương Thị Ngọc A**, sinh năm 1999, HKTT: Thôn Đại Đ, xã DT, huyện HH, tỉnh B, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 12/6/2018 Lê Thanh H điều khiển xe máy Airblade, biển kiểm soát 29B1-87464 đến khu vực kè Hồ Tây thuộc phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, H Nội chơi. Khi đến đoạn trước cửa số nH 73/52 Tô Ngọc Vân, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, H Nội, H phát hiện thấy chị Dương Thị Ngọc A và anh Nguyễn Ngọc H1 đang ngồi trên ghế đá trên vỉa hè sát kè Hồ Tây. Chị A có để chiếc điện thoại di động samsung Galaxy J7 màu trắng và chiếc ví da màu đen sát chỗ chị A ngồi. H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của chị A. Quan sát sung quanh không có người, H đã dựng xe máy cA chỗ chị A ngồi khoảng 10m và đi bộ về phía chị A. H lén lút cúi thấp người đưa tay qua khe ghế lấy chiếc điện thoại và chiếc ví da của chị A rồi đi về phía xe máy để tẩu thoát. Ngay lúc đó có một số người nước ngoài (không xác định được nhân thân) phát hiện Hnh vi của H đã hô hoán, chị A, anh H1 cùng một số người dân chạy đến bắt giữ H và báo cho cơ quan công an phường Nhật Tân. Ngay sau khi nhận được tin báo, Công an phường Nhật Tân đã có mặt tại hiện trường bắt giữ, đưa H cùng tang vật về trụ sở công an phường để giải quyết. Tại công an phường Nhật Tân, H khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội như trên.

Vật chứng thu giữ tài sản bị cáo chiếm đoạt gồm:

- 01 điện thoại di động samsung Galaxy J7 Prime màu trắng có ốp lưng.
- 01 chiếc ví da màu đen kích thước 10cm x 20cm, nhãn hiệu parda Milano bên trong có 1.700.000đồng.

Vật chứng thu giữ tài sản cá nhân của bị cáo gồm:

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen xám biển kiểm soát 29B1-87464, số khung 6323HZ093669; số máy JF 63E2112649.
- 01 ví da màu nâu bên trong có: 01 đăng ký xe máy Honda Airblade BKS: 29B1-87464, 01 giấy phép lái xe, 01 thể căn cước công dân số 001074016350 đều mang tên Lê Thanh H và số tiền 900.000đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 125 ngày 20/6/2018 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Tây Hồ xác định 01 điện thoại di động samsung Galaxy J7 Prime có trị giá 2.000.000đ (hai triệu đồng); 01 chiếc ví da màu đen kích thước 10cm x 20cm, nhãn hiệu parda Milano có trị giá 50.000đ(năm mươi nghìn đồng).

Ngày 12/7/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Tây Hồ đã xử lý vật chứng: Trao trả cho chị Dương Thị Ngọc A: 01 điện thoại di động samsung Galaxy J7 Prime màu trắng có ốp lưng; 01 chiếc ví da màu đen kích thước 10cm x 20cm, nhãn hiệu Parda Milano và số tiền 1.700.000đồng. Chị A đã nhận lại toàn bộ tài sản bị H chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen xám biển kiểm soát 29B1-87464, H khai tiền mua xe là do mẹ của H cho, H mua để làm phương tiện đi lại. Cơ quan điều tra xác minh xác định chủ sở hữu xe là Lê Thanh H. Giám định số khung 6323HZ093669; số máy JF 63E2112649 là nguyên thủy, tra cứu xe không có trong dữ liệu xe máy vật chứng.

Đối với: 01 ví da màu nâu; 01 đăng ký xe máy Honda Airblade BKS: 29B1-87464 mang tên Lê Thanh H; 01 giấy phép lái xe mang tên Lê Thanh H; 01 thể căn cước công dân số 001074016350 mang tên Lê Thanh H và số tiền 900.000đồng thu

giữ của H, H khai là tài sản, giấy tờ cá nhân của H, số tiền là của mẹ H cho để chi tiêu sinh hoạt.

Tại bản cáo trạng số 121/CT-VKS ngày 20/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã truy tố bị cáo Lê Thanh H về tội "trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận Hnh vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ kết luận vụ án: Giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điển h khoản 1 Điều 52; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo 20 (hai mươi) đến 26 (hai mươi sáu) tháng tù. Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen-xám BKS 29B1-87464, số khung 6323HZ093669; số máy JF 63E2112649; 01 ví da màu nâu; 01 đăng ký xe máy Honda Airblade BKS: 29B1-87464, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ căn cước công dân số 001074016350 đều mang tên Lê Thanh H và số tiền 900.000đồng. Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại.

Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định của cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó các Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ giờ 30 phút ngày 12/6/2018 tại khu vực trước cửa số nH 73/52 Tô Ngọc Vân, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, H Nội, Lê Thanh H đã có Hnh lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động samsung Galaxy J7 Prime có trị giá 2.000.000đ (hai triệu đồng); 01 chiếc ví da màu đen kích thước 10cm x 20cm, nhãn hiệu Parda Milano có trị giá 50.000đồng và số tiền 1.700.000đồng của chị Dương Thị Ngọc A. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 3.750.000đồng.

Hnh vi của bị cáo đã phạm tội "trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ là đúng.

Hnh vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an trong khu vực, gây mất lòng tin trong quần chúng nhân dân, bị cáo phạm tội do lỗi cố ý, mục đích tư lợi.

Về nhân thân: Bị cáo có 06 tiền án: Ngày 22/10/1993 Tòa án nhân dân (TAND) quận Ba Đình xử 06 tháng tù nH1 cho hưởng án treo, thời hạn thử thách

12 tháng về tội trộm cắp tài sản của công dân; Ngày 31/3/1994 TAND quận Ba Đình xử 09 tháng tù về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân. Tổng hợp hình phạt với bản án ngày 31/3/1994, buộc bị cáo chấp Hnh hình phạt của hai bản án là 15 tháng tù; Ngày 18/12/1995 TAND THnh phố H Nội xử 60 tháng tù về tội trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa và tội trộm cắp tài sản của công dân; Ngày 11/11/2009 TAND quận Đống Đa xử 36 tháng tù về tội cướp giật tài sản; Ngày 29/3/2013 TAND quận Tây Hồ xử 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 09/12/2016 TAND quận Tây Hồ xử 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 06/9/2017. Trong đó 05 tiền án đã được xóa án tích, 01 tiền án chưa được xóa án tích, bị cáo phạm tội lần này là tái phạm nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Khi lượng hình HĐXX xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo tHnh khẩn, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 điện thoại di động samsung Galaxy J7 Prime màu trắng có ốp lưng; 01 chiếc ví da màu đen kích thước 10cm x 20cm, nhãn hiệu Parda Milano và số tiền 1.700.000đồng, ngày 12/7/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Tây Hồ đã trao trả cho chị Dương Thị Ngọc A, chị A đã nhận lại toàn bộ tài sản và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen biển kiểm soát 29B1-87464, số khung 6323HZ093669; số máy JF 63E2112649. Xác minh chủ sở hữu mang tên Lê Thanh H. Bị cáo khai nhận ngày 12/6/2018 trên đường đi đến khu vực kè Hồ Tây để chơi, thấy chị A để điện thoại và ví quá sơ hở nên lúc đó mới nảy sinh ý định phạm tội. Bị cáo không có ý định từ trước. Khi nhìn thấy điện thoại và ví của chị A bị cáo đã dừng xe và đi bộ đến lấy tài sản đó. Chiếc xe máy là phương tiện đi lại, không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên HĐXX xét trả lại cho bị cáo chiếc xe cùng toàn bộ các tài sản đã thu giữ của bị cáo cho bị cáo vì không liên quan đến việc phạm tội.

[4]Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015.
- Căn cứ vào các Điều 106, 331, 333, 337 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/6/2018.

* Xử lý vật chứng *(hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi Hnh án dân sự quận Tây Hồ và Kho bạc nH nước quận Tây Hồ: Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/8/2018 và biên bản giao nhận tài sản ngày 06/7/2018):*

Trả lại cho bị cáo 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen-xám BKS 29B1-87464, số khung 6323HZ093669; số máy JF 63E2112649; 01 ví da màu nâu; 01 đăng ký xe máy Honda Airblade BKS: 29B1-87464 mang tên Lê Thanh H; 01 giấy phép lái xe mang tên Lê Thanh H; 01 thẻ căn cước công dân số 001074016350 mang tên Lê Thanh H và số tiền 900.000đồng.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

<u>Nơi nhận</u>:
- *VKSND quận Tây Hồ;*
- *CCTHADS quận Tây Hồ;*
- *CA quận Tây Hồ;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS/VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Vân Anh